

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN TRINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN TRINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN TRINH TRADING SERVICES IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH XNK TM DV NGUYỄN TRINH

2. Mã số doanh nghiệp: 3703072677

3. Ngày thành lập: 19/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 264A/3 đường Hồ Văn Mên, Tổ 15, Khu phố Thạnh Lợi, Phường An Thạnh, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0973144873

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
3.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
5.	Bán mô tô, xe máy	4541
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản. Bán buôn hàng nông sản - Xuất khẩu nông sản các loại	4620
8.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thực phẩm các loại - Xuất khẩu và bán buôn yến sào và các sản phẩm chế biến từ yến sào, bào ngư, vi cá, sâm, đông trùng hạ thảo, nấm linh chi và các loại nấm khác; thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng. - Nhập khẩu và bán buôn trái cây tươi, trái cây sấy khô và các loại hạt.	4632(Chính)

10.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; máy móc, thiết bị y tế ; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.	4659
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp (không tồn trữ hóa chất). Bán buôn phân bón. Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh. Bán buôn cao su. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt. Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669
19.	Trồng cây hàng năm khác	0119
20.	Trồng cây hồ tiêu	0124
21.	Trồng cây lâu năm khác	0129
22.	Chăn nuôi khác Chi tiết: Chăn nuôi chim yến (không hoạt động tại trụ sở)	0149
23.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
24.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
25.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
26.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dịch vụ đóng gói các sản phẩm yến sào	8292
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Xuất khẩu và mua bán yến sào, các sản phẩm chế biến từ tổ yến, bào ngư, vi cá - Nhập khẩu và mua bán trái cây tươi, trái cây sấy khô và các loại hạt.	4722
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

31.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
32.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
33.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất yến sào và các sản phẩm chế biến từ yến sào, bào ngư, vi cá, sâm, đông trùng hạ thảo, nấm linh chi và các loại nấm khác (trừ sản xuất, chế biến thực phẩm tươi sống tại trụ sở).	1079
34.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu.	2599
35.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
36.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
37.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
38.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
39.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
40.	Sản xuất máy luyện kim	2823
41.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
42.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị cơ khí; máy móc, thiết bị công nghiệp	2829
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa. Hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan. Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường hàng không. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Dịch vụ đại lý tàu biển.	5229
47.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
48.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện, tổ máy phát điện	4321
49.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
50.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

51.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ KIM LÊ Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 29/09/1961 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 074161000738
 Ngày cấp: 08/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
 Địa chỉ thường trú: Số 264A/3 đường Hồ Văn Mên, Tổ 15, Khu phố Thạnh Lợi, Phường An Thạnh, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
 Địa chỉ liên lạc: Số 264A/3 đường Hồ Văn Mên, Tổ 15, Khu phố Thạnh Lợi, Phường An Thạnh, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương